

Số: 84 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO THUYẾT MINH

V/v ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội

(Báo cáo kèm theo Tờ trình số 21 /TTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Hà Nội)

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

1. Sự cần thiết ban hành

Theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Giá, Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì trong phạm vi khung giá do Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước thuộc địa phương quản lý.

Nguyên tắc xây dựng giá và chi phí trực tiếp, tiền lương kết cấu trong giá dịch vụ quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế theo đúng nguyên tắc và các chi phí đã kết cấu trong giá dịch vụ quy định tại Thông tư liên tịch số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế bằng mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế.

Khi áp dụng mức tối đa khung giá quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế thì không cần thiết xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, phương án giá dịch vụ. Vì mức tối đa khung giá quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế bằng với mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quy định tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế đang thực hiện tại các đơn vị; do đó việc áp dụng bằng mức tối đa khung giá là phù hợp với nguyên tắc định giá của Nhà nước quy định tại Khoản 1 Điều 20 Luật Giá và phương pháp so sánh quy định tại Mục 2 Chương II Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ; Căn cứ Công văn số 14818/BTC-QLG ngày 27/11/2018 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến vào các dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 15/2018 và Thông tư số 02/2017/TT-BYT: *Thống nhất với Bộ Y tế quy định hướng dẫn thực hiện giá, thanh toán chi phí KCB áp dụng cho cả đối tượng KCB BHYT và KCB không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT để thống nhất trong tổ chức thực hiện*

thanh toán chi phí KCB tại cơ sở y tế, không phân biệt người KCB BHYT và KCB không BHYT.

Việc ban hành quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội bằng mức giá quy định mức tối đa khung giá tại Thông tư 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế là phù hợp với quy định của Nhà nước, Chính phủ, Bộ Y tế.

Hiện nay, thành phố Hà Nội có 86,7% dân số trên địa bàn đã tham gia BHYT (bao gồm các đối tượng người già, trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo và cận nghèo, chính sách xã hội.... đều đã tham gia BHYT); số chưa tham gia là 13,3% thuộc các đối tượng có mức sống ổn định và thuộc nhóm tham gia BHYT tự nguyện.

Khi thực hiện mức tối đa khung giá dịch vụ y tế tạo sự bình đẳng giữa người có thẻ BHYT và người không có thẻ BHYT, việc điều chỉnh giá sẽ tác động đến ý thức tham gia BHYT của người dân, tạo sự công bằng hơn trong việc thực hiện chính sách chung khi giá dịch vụ Y tế tương đương nhau cung cấp cho cả người có thẻ BHYT và không có thẻ BHYT, người dân sẽ thấy lợi ích của BHYT để tham gia và càng rõ hơn tầm quan trọng và ý nghĩa của việc tham gia BHYT, đảm bảo chủ trương tiến tới BHYT toàn dân, làm Quỹ BHYT bền vững hơn. Bên cạnh đó, với tỷ lệ người chưa tham gia BHYT không cao (13,3%) việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế có thể được kiểm soát an toàn, không ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của toàn Thành phố cũng như không tạo nên sự biến động quá lớn về thị trường và giá cả trên địa bàn.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin quản lý **khám chữa bệnh thống nhất một danh mục, một giá, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước**, thúc đẩy người dân tham gia BHYT tạo sự công bằng hơn trong việc thực hiện chính sách chung. Việc ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm Y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước **thay thế** mức giá quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý là hết sức cần thiết.

2. Tình hình thực hiện tại các đơn vị khi áp dụng mức giá dịch vụ y tế không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế

Mức giá dịch vụ khám, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đang thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện mức thu quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2017.

Trong đó, mức giá quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 là mức giá tối đa quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.

thuộc
hĩa

Với mức giá quy định hiện hành, các bệnh viện, cơ sở y tế đã chủ động sử dụng nguồn lực tài chính để thực hiện nhiệm vụ được giao, chủ động phân bổ nguồn tài chính của đơn vị theo nhu cầu chi tiêu trên tinh thần tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, khuyến khích các đơn vị mở rộng hoạt động dịch vụ, tăng nguồn thu; tiết kiệm chi, thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện, phân phối tiền lương của đơn vị sự nghiệp đã gắn với hiệu quả chất lượng công việc thông qua quy chế chi tiêu nội bộ... Cơ chế tự chủ hoạt động còn làm tăng tính chủ động sáng tạo và ý thức tự giác, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của các đơn vị, đồng thời làm tăng tính cạnh tranh giữa các cơ sở y tế công lập, tạo điều kiện đa dạng hóa các hoạt động y tế.

Việc điều chỉnh giá dịch vụ khám chữa bệnh, đặc biệt là tính lương vào giá đã làm thay đổi nhận thức, tư duy của cán bộ y tế, từ chỗ Nhà nước trả lương, nay người bệnh và BHYT trả lương, thúc đẩy nâng cao chất lượng dịch vụ và cải thiện rõ rệt thái độ phục vụ, tăng sự hài lòng của người bệnh, tăng quyền lợi của người có thẻ BHYT.

Tuy nhiên, giá dịch vụ chưa tính đủ chi phí (chưa tính chi phí quản lý, chi phí khấu hao), lương vẫn tính theo mức lương cơ sở, chưa tính theo hiệu suất, mức độ phức tạp, cũng như chất lượng công việc nên khó khăn cho các bệnh viện không tuyển đủ nhân lực, cũng như giữ bác sỹ có trình độ để đáp ứng chuyên môn, giá dịch vụ chưa tính khấu hao, quản lý, vì vậy chưa đảm bảo cho các đơn vị chủ động trong việc đầu tư về thiết bị y tế và cơ sở vật chất để có đột phá nâng cao chất lượng dịch vụ.

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp y tế công lập, đến năm 2018 giá dịch vụ tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp và chi phí quản lý (chưa tính chi phí khấu hao tài sản cố định); đến năm 2020 tính đủ chi phí khấu hao TSCĐ. Với mức giá dịch vụ quy định tại thời điểm hiện nay là năm 2019 vẫn chỉ mới đáp ứng được chi phí tiền lương và chi phí trực tiếp, chưa tính chi phí quản lý theo đúng lộ trình quy định.

3. So sánh mức giá đang thực hiện với mức giá tối đa quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế và với giá dịch vụ tương ứng được thanh toán từ quỹ BHYT

a) So sánh mức giá đang thực hiện tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố với mức giá tối đa quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế

Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế cơ bản chỉ điều chỉnh mức lương cơ sở tính vào giá dịch vụ từ 1.150.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ sang mức lương cơ sở 1.390.000 đồng theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mức giá điều chỉnh tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế tăng bình quân 3,23% so với Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố (Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y).

Tuy nhiên, một số mức giá dịch vụ y tế giảm do khi xây dựng, Bộ Y tế khảo sát, đánh giá lại và điều chỉnh các định mức chưa phù hợp (ví dụ gãy tay, màn, ga, gối... một số vật tư, hóa chất chính, số lượt khám, chiếu, chụp, siêu

âm...). Giá vật tư, hóa chất, điện, nước, chi phí xử lý nước thải, chất thải rắn, giặt là, hấp sấy, quần áo, găng tay... theo giá hiện hành (loại nào giảm thì giảm chi phí, loại nào tăng thì tăng chi phí).

Vì vậy, giá dịch vụ quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT có loại tăng, có loại giảm so với giá quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố, ví dụ như sau:

TT	Các loại dịch vụ	Nghị quyết số 06/2017/NQ- HĐND TP HN	Thông tư 37/2018/TT- BYT	Tỷ lệ
I. Giá khám bệnh (đồng/lần khám)				
1	Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng 1	39.000	37.000	-5%
2	Bệnh viện hạng 2	35.000	33.000	-6%
3	Bệnh viện hạng 3	31.000	29.000	-6%
4	Bệnh viện hạng 4, Trạm y tế xã	29.000	26.000	-10%
5	Hội chẩn	200.000	200.000	0%
II. Giá ngày giường bệnh (đồng/ngày giường)				
1	Ngày giường Hồi sức tích cực	632.200	678.000	7%
2	Ngày giường hồi sức cấp cứu	335.900	411.000	22%
3	Ngày giường YHDT, PHCN	146.800	164.000	12%
4	Ngày giường Nội loại 1	199.100	232.000	17%
5	Ngày giường Nội loại 2	178.000	210.000	18%
III. Giá một số dịch vụ kỹ thuật (đồng/lần)				
1	Nội soi Tai Mũi Họng	202.000	103.000	-49%
2	Huyết đồ (máy đếm tự động)	67.200	65.200	-3%
3	Điện tâm đồ	45.900	32.000	-30%
4	Siêu âm	49.000	42.100	-14%
5	Chụp X-Quang số hóa 1 phim	69.000	64.200	-7%
6	Chụp CT 32 dãy không có thuốc	536.000	519.000	-3%
7	Thận nhân tạo chu kỳ	543.000	552.000	2%
8	Phẫu thuật lấy thai lần đầu	2.223.000	2.300.000	3%

b) So sánh mức tối đa quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế với mức giá dịch vụ tương ứng được thanh toán từ Quỹ bảo hiểm y tế

Mức giá tối đa quy định tại Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế **bằng** với giá dịch vụ tương tự được thanh toán từ quỹ BHYT tại Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018.

Khi thực hiện mức tối đa khung giá dịch vụ y tế tạo sự bình đẳng giữa người có thẻ BHYT và người không có thẻ BHYT, việc điều chỉnh giá sẽ tác

động đến ý thức tham gia BHYT của người dân, người dân sẽ thấy lợi ích của BHYT để tham gia và càng rõ hơn tầm quan trọng và ý nghĩa của việc tham gia BHYT, đảm bảo chủ trương tiến tới BHYT toàn dân, làm Quỹ BHYT bền vững hơn. Bên cạnh đó, với tỷ lệ người chưa tham gia BHYT không cao (13,3%) việc tăng giá dịch vụ y tế có thể được kiểm soát an toàn, không ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của toàn Thành phố cũng như không tạo nên sự biến động quá lớn về thị trường và giá cả trên địa bàn.

4. Căn cứ ban hành Nghị quyết

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Luật Giá số 12/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;
- Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
- Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;
- Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
- Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm Y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý;
- Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm Y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp;
- Căn cứ Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;
- Căn cứ Công văn số 14818/BTC-QLG ngày 27/11/2018 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến vào các dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 15/2018/TT-BYT và Thông tư số 02/2017/TT-BYT.

5. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết

a) Phạm vi

Các cơ sở y tế của Nhà nước thuộc ngành y tế Hà Nội có chức năng thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm:

- Các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa tuyến Thành phố, bệnh viện đa khoa tuyến Huyện.
- Các phòng khám đa khoa trực thuộc Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã, các nhà hộ sinh, các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

b) Đối tượng áp dụng

Người bệnh chưa tham gia Bảo hiểm Y tế; người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

6. Nội dung chính của Nghị quyết

Mức giá dịch vụ khám, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đang thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện mức thu quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2017.

Trong đó, mức giá quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 04/7/2017 của HĐND Thành phố là mức giá tối đa quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước;

Căn cứ Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 37/2018/TT-BYT quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giá cụ thể đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc địa phương quản lý và quyết định mức giá cụ thể hoặc thực hiện áp giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với một số trường hợp*”.

Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý thống nhất UBND Thành phố đề xuất như sau:

Ban hành Nghị quyết quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội **bằng** giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục I, II, III, IV ban hành kèm theo Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế; thông qua đó bảo đảm nguồn thu hợp pháp và hợp lý cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hà Nội và bảo đảm quyền lợi của người dân khi đi khám bệnh, chữa bệnh.

(Phụ lục chi tiết giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội kèm theo).

7. Về thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét thông qua

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét thông qua tại kỳ họp bất thường năm 2019 Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2019.

8. Dự kiến về nguồn lực

Nguồn lực về con người, phương tiện cơ sở vật chất, kỹ thuật: Hiện nay các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội đã có đầy

đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị và đang thực hiện giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế theo Thông tư liên tịch số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.

UBND Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết; giao các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện triển khai thi hành và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

Thường trực HĐND Thành phố, các Ban HĐND Thành phố, các tổ đại biểu, đại biểu HĐND Thành phố và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội giám sát thực hiện Nghị quyết.

9. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Đề đảm bảo cho Nghị quyết được thi hành kịp thời và phù hợp với các quy định của các văn bản pháp luật.

Ngay khi Nghị quyết của HĐND Thành phố được ban hành thì UBND Thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan cần phải triển khai tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, kịp thời các quy định của Nghị quyết cho các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố được biết và thực hiện. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc Thành phố có trách nhiệm niêm yết hoặc thông báo công khai tại cơ sở.

Để tăng cường việc thi hành Nghị quyết đúng quy định, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành Nghị quyết cần đẩy mạnh, trong đó có việc quy định cụ thể hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố và nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra của Ủy ban nhân Thành phố.

Trên đây là báo cáo xây dựng nghị quyết về việc ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm Y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo, xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Sở: YT, TC, LĐTBXH, TP,
- BHXH thành phố Hà Nội
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng: KGVX, KT, TBBT, TH;
- Lưu VT, KGVX

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chung